

## CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG TỰ LỰC CỦA THANH NIÊN TRONG HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TẠI HUYỆN THÔNG NÔNG, TỈNH CAO BẰNG

Nguyễn Thị Kiều Vân

*Cục Trẻ em, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội*

**Tóm tắt.** Phát triển cộng đồng là một tiến trình tạo dựng/trao quyền cho cá nhân và nhóm người bằng cách cung cấp những kỹ năng cần thiết để họ có thể thay đổi cộng đồng của chính mình. Nội dung bài báo này công bố kết quả nghiên cứu, khảo sát về 06 yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tự lực của thanh niên trong hoạt động phát triển cộng đồng tại huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng. Từ những phân tích và nhận định về những yếu tố trên, tôi đưa ra 03 nhóm giải pháp: nhóm giải pháp nâng cao năng lực, tăng cường sự hiểu biết của thanh niên về các hoạt động phát triển cộng đồng; nhóm giải pháp giúp thanh niên nhận ra tiềm năng của mình và nhóm giải pháp khơi dậy lòng nhiệt tình của thanh niên. Mẫu khảo sát với 63 người, trong đó: 30 Thanh niên tại ba xã có dự án của Action Aid là xã Đa Thông, Lương Thông, Ngọc Động; 9 người dân tại 3 xã Lương Thông, Đa Thông, Ngọc Động; 5 Lãnh đạo huyện, xã; 19 cán bộ dự án phát triển cộng đồng và cộng tác viên tại huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

**Từ khóa:** Phát triển cộng đồng, khả năng tự lực, thanh niên, cộng đồng.

### 1. Mở đầu

Phát triển cộng đồng là một tiến trình tạo dựng/trao quyền cho cá nhân và nhóm người bằng cách cung cấp những kỹ năng cần thiết để họ có thể thay đổi cộng đồng của chính mình [1, 2, 3]. Một trong những yếu tố quan trọng để cộng đồng phát triển bền vững là phải phát huy tính tự lực của cộng đồng như Mc Knight và Kretzmann đã nói về phương pháp Phát triển cộng đồng dựa vào nguồn lực: “ Cộng đồng mạnh là nơi năng lực của cư dân địa phương cơ bản được nhìn nhận, cộng đồng yếu lại là nơi không huy động được kỹ năng, khả năng và tài năng của các cư dân hoặc thành viên” [4].

Tuy vậy, các đối tượng được chú ý trong Phát triển cộng đồng mới chỉ dừng lại ở người dân nói chung, hoặc chú ý tới các nhóm đối tượng yếu thế, ít được hưởng lợi trong cộng đồng như: phụ nữ, người cao tuổi,... và đã có nhiều nghiên cứu về phát triển

---

Ngày nhận bài: 1/6/2019. Ngày sửa bài: 9/7/2019. Ngày nhận đăng: 13/8/2019.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Kiều Vân. Địa chỉ e-mail: [kieuvan192@gmail.com](mailto:kieuvan192@gmail.com)

cộng đồng nhắc tới nhóm những đối tượng yếu thế, ít được hưởng lợi, trong khi đó, Thanh niên là một lực lượng đông đảo, luôn đi đầu trong các hoạt động, có tri thức, năng động sáng tạo, có khả năng tiếp thu cái mới vẫn chưa được chú ý tới. Chưa có nghiên cứu nào nghiên cứu về nhóm đối tượng Thanh niên, khả năng tự lực của Thanh niên trong hoạt động phát triển cộng đồng. Chính vì vậy, tôi đã thực hiện nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tự lực của thanh niên trong hoạt động phát triển cộng đồng, thực trạng và giải pháp. Với những ưu điểm riêng biệt, Thanh niên được chú ý không phải với vị thế của những người yếu thế, ít được hưởng lợi như phụ nữ, người già, mà Thanh niên sẽ có vai trò là người tiên phong thực hiện các chương trình dự án, vận động người dân tham gia và thay đổi bản thân, rồi thay đổi những người thân và toàn thể cộng đồng, biến cộng đồng của mình thành cộng đồng tự lực. Đó là một sự nâng cao năng lực theo hướng lan tỏa dần dần.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

Từ việc đi thực tế và trực tiếp tham gia vào dự án phát triển cộng đồng, xây dựng hệ thống nhà tiêu hợp vệ sinh, loa phát thanh, nâng cao nhận thức cho người dân của Xã Lương Thông, xã Đa Thông, xã Ngọc Động, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng và sử dụng phiếu hỏi để khảo sát, đánh giá, tôi đã thu được kết quả thực trạng khả năng tự lực của Thanh niên trong hoạt động phát triển cộng đồng. Từ thực tế trải nghiệm và các số liệu thu thập được, thực trạng chi tiết như sau:

### **2.1. Địa bàn nghiên cứu**

Địa bàn ba xã Lương Thông, Đa Thông, Ngọc Động nhiều dân tộc H'Mông, Dao, Nùng sinh sống, vì vậy người dân chủ yếu sống trên núi đá cao, địa hình hiểm trở, phân bố rải rác, nhiều nơi tách biệt với thế giới bên ngoài. Nguồn thu nhập chính của người dân là trồng trọt và chăn nuôi, cây trồng chiếm ưu thế là cây ngô và lúa, bên cạnh đó còn trồng một số cây như đậu tương và lạc. Vật nuôi chủ yếu là bò, lợn, gà. Việc đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn nhiều hạn chế, chủ yếu phát triển kinh tế hộ gia đình theo hướng tự cung, tự cấp. Các dân tộc thiểu số ở đây vẫn duy trì những nét đặc trưng như: trang phục, nhà ở, nếp sống sinh hoạt (người H'Mông ăn mèn mèn nấu từ ngô, người Dao nấu cơm ngô, cháo ngô ăn quanh năm), những trò chơi dân gian, lễ hội (tiếng khèn lá gọi bạn của người H'Mông),....

Người dân hầu như không biết chữ, số lượng người nói được tiếng Kinh ít. Trình độ của người dân thấp, nhiều người không trả lời được câu hỏi, yêu cầu người hỏi phải giải thích cụ thể chi tiết, tốn rất nhiều thời gian để điều tra được một phiếu hỏi.

### **2.2. Thanh niên trong các hoạt động Phát triển cộng đồng tại huyện Thông Nông**

Trong thời gian vừa qua, tại huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng đã có một số chương trình trợ giúp phát triển của Nhà nước và các tổ chức phi chính phủ. Chương trình 134, 135 của Nhà nước. Bên cạnh đó, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng còn được một số dự án của một số tổ chức phi chính phủ đầu tư như: Tổ chức Helvetas với lĩnh vực tập trung chính là quản trị nhà nước, trợ giúp khuyến nông và cung cấp nước sinh hoạt; Tổ chức Action Aid Việt Nam (viết tắt là AAV) với 5 chủ đề: Giáo dục, an

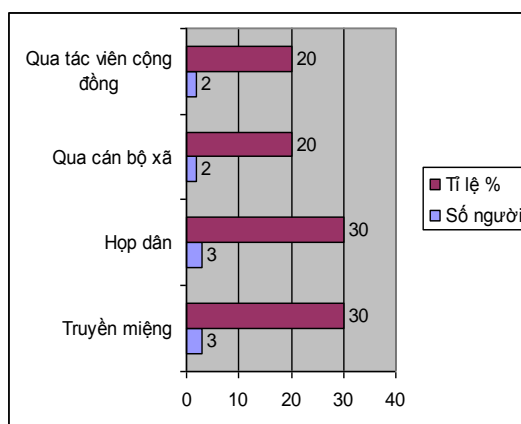
ninh lương thực, bình đẳng giới, quyền phụ nữ, HIV/AIDS và quản trị nhà nước. Tất cả các chương trình hỗ trợ và phát triển của Nhà nước hay của các tổ chức phi chính phủ đều nhằm mục tiêu phát triển cộng đồng, trong đó huy động sự tham gia của người dân, các nhóm, tổ chức, đoàn thể trong huyện. Tổ chức Action aid cũng nhấn mạnh đầu tư vào thể hệ trẻ, hỗ trợ để tự họ xây dựng quê hương mình phát triển hơn và hầu hết đội ngũ cán bộ lựa chọn để triển khai dự án tại địa phương là Thanh niên. Như vậy, Thanh niên được khẳng định là một đội ngũ quan trọng, không thể thiếu trong hoạt động phát triển địa phương tại Thông Nông. Tuy nhiên, khi triển khai các hoạt động Phát triển cộng đồng tại địa phương tồn tại một thực tế là: Hầu hết Thanh niên nhiệt tình tham gia, có ý thức tự lực nhưng lại thiếu kiến thức, kĩ năng, hoặc cán bộ cộng đồng chưa tạo điều kiện cho Thanh niên phát triển. Một bộ phận khác có kiến thức, kĩ năng nhưng chưa nhiệt tình tham gia hoặc yếu kém cả về trình độ, kĩ năng, chưa có lòng nhiệt tình. Có thể nói, 6 yếu tố: trình độ học vấn, sự hiểu biết, lòng nhiệt tình, nhu cầu, năng lực và phong cách làm việc của cán bộ cộng đồng tại địa phương đã ảnh hưởng đến khả năng tự lực của Thanh niên tại huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

### **2.3. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tự lực của Thanh niên trong hoạt động Phát triển cộng đồng tại huyện Thông Nông**

#### **2.3.1. Mức độ hiểu biết của Thanh niên về các hoạt động Phát triển cộng đồng tại huyện Thông Nông**

Khi được hỏi có biết đến quyền và nghĩa vụ của mình với cộng đồng không, chỉ có 5/30 Thanh niên trả lời là có (chiếm 16.7%). Có tới 25/30 người trả lời không biết (chiếm 83.3%). Số Thanh niên trả lời không biết gấp 5 lần số Thanh niên trả lời có biết.

Vẫn với những Thanh niên này, khi được hỏi có biết đến các hoạt động Phát triển cộng đồng tại địa phương không, có 10/30 người lựa chọn đáp án có biết (chiếm 33.3%) và 20/30 người lựa chọn đáp án không biết (chiếm 66.7%). Như vậy, số Thanh niên trả lời không biết gấp đôi số Thanh niên trả lời có biết. Có những người ở cùng trong một thôn nhưng người biết, người không biết.



**Hình 1: Các hình thức cung cấp thông tin cho Thanh niên**

*(Nguồn: khảo sát thực tế của tác giả)*

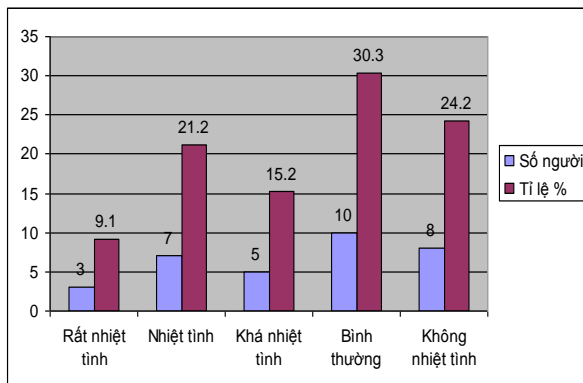
Qua biểu số liệu có thể thấy hình thức truyền miệng chiếm tỉ lệ bằng hình thức họp dân với 30%. Cung cấp thông tin qua tác viên cộng đồng và cán bộ xã chiếm tỉ lệ bằng nhau với 20%. Như vậy, hình thức truyền miệng và họp dân chiếm ưu thế hơn (chiếm 60%), trong khi các cán bộ xã và tác viên cộng đồng tại địa bàn vẫn chưa phát huy được hiệu quả của mình (chiếm 40%).

Như vậy, Thanh niên tại địa phương vẫn chưa nắm được thông tin về các hoạt động Phát triển cộng đồng, và phương thức chủ yếu để biết thông tin là qua họp dân và truyền miệng. Điều này đặt ra vấn đề là phải sử dụng đa dạng phương pháp cung cấp thông tin với các hình thức hấp dẫn Thanh niên hơn, giúp Thanh niên hiểu về hoạt động Phát triển cộng đồng.

### 2.3.2. Mức độ nhiệt tình của Thanh niên tại huyện Thông Nông

Mức độ nhiệt tình của Thanh niên được đánh giá thông qua 5 cấp độ: Rất nhiệt tình, nhiệt tình, khá nhiệt tình, bình thường, không nhiệt tình. Nhìn vào biểu đồ có thể thấy, số người đánh giá Thanh niên rất nhiệt tình ít, chỉ có 3/33 người (chiếm 9.1%), bình thường 10/33 người chiếm tỉ lệ 30.3%, không nhiệt tình chiếm tỉ lệ 24.2% với 8/33 người. Như vậy, Thanh niên được đánh giá nhiệt tình ở mức độ bình thường chiếm tỉ lệ lớn nhất và Thanh niên được đánh giá rất nhiệt tình chiếm tỉ lệ nhỏ nhất. Số người đánh giá Thanh niên không nhiệt tình gấp 2.7 lần số người đánh giá Thanh niên rất nhiệt tình.

Thanh niên trong nhóm nòng cốt của ba xã Lương Thông, Đa Thông, Ngọc Động (10 người) cũng chưa thật sự nhiệt tình bởi một phần lớn trong số họ chưa nhận thức hết được lợi ích khi tham gia các hoạt động Phát triển cộng đồng. Khi được hỏi việc tham gia hoạt động phát triển địa phương mang lại lợi ích gì cho anh chị, có 3 / 10 người (chiếm 30%) cho rằng không mang lại lợi ích gì, 7 người còn lại chủ yếu chọn hai lựa chọn là “có thêm kiến thức về các lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống” và “có thêm thu nhập”. Có thể thấy, lợi ích khi tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng chưa được khai thác, làm rõ để có tác động tới nhận thức của Thanh niên, làm cho Thanh niên thích, có nhu cầu tham gia, cống hiến, phát huy tính tự lực của mình.



**Hình 2: Đánh giá mức độ nhiệt tình của Thanh niên**

(Nguồn: khảo sát thực tế của tác giả)

Có người lại cho rằng không nhiệt tình vì không khí làm việc không được thoải mái, hoặc thanh niên có cảm giác không tự tin vào bản thân mình, cho rằng mình

không biết gì, tham gia vào làm gì, có tham gia vào cũng không làm được. Từ đó có thái độ bàng quan, không quan tâm tới các hoạt động Phát triển cộng đồng tại địa phương. Chính điều này đã khiến cho Thanh niên không nhận thấy được những mặt mạnh, năng lực của mình. Khi phỏng vấn sâu một nam Thanh niên 18 tuổi dân tộc H'Mông đã có 1 vợ và hai con ở thôn Lũng Toàn, xã Lương Thông về khả năng của Thanh niên, em đều nói dựa vào sự giúp đỡ ở bên ngoài, “Thanh niên không làm được đâu”.

Như vậy, có thể thấy nhìn chung Thanh niên tại địa bàn nghiên cứu chưa thật sự nhiệt tình với các hoạt động Phát triển cộng đồng. Thanh niên có sự tự ti, mặc cảm và chưa hiểu biết rõ về lợi ích khi tham gia các hoạt động Phát triển cộng đồng

### **2.3.3. Nhu cầu của Thanh niên tại huyện Thông Nông**

Khi hỏi 30 Thanh niên về mong muốn của mình trong cuộc sống gia đình và xã hội, thu được kết quả như sau: Nhu cầu của Thanh niên không cùng tập trung rõ rệt vào một hướng. Có sự đồng đều trong nhu cầu giữa nam và nữ. Mong muốn tham gia các hoạt động phát triển địa phương chiếm tỉ lệ 26.7% ở nam, 20% ở nữ; Mong muốn tham gia hoạt động phong trào chiếm 33.3% ở nam, 26.7% ở nữ; Mong muốn phát triển kinh tế làm giàu chiếm 40% ở nam, 33.3% ở nữ; Mong muốn giao lưu tìm bạn, thư giãn có tỉ lệ 26.7% ở nam và 20% ở nữ; chưa xác định rõ chiếm 53.3% ở nam và 46.7% ở nữ. Tồn tại một bộ phận Thanh niên không mong muốn gì, thiếu lí tưởng và mục đích phấn đấu (nam: 13.3%, nữ: 20%). Mong muốn học tập, nâng cao trình độ chiếm tỉ lệ lớn nhất, gấp 2.5 lần mong muốn tham gia các hoạt động Phát triển cộng đồng ở nam và 2.7 lần ở nữ. Số người lựa chọn tham gia Phát triển địa phương ít hơn hẳn các nhu cầu khác, thấp thứ hai sau số người lựa chọn không mong muốn gì. Điều này chứng tỏ Thanh niên chưa thật sự hứng thú và thích các hoạt động phát triển địa phương.

Có sự chênh lệch khá lớn giữa số lượng Thanh niên không quan tâm đến các hoạt động Phát triển cộng đồng: 14/33 người (chiếm 42.4%) với những người rất quan tâm 3/33 người (chiếm 9,1%). Số lượng người đánh giá Thanh niên không quan tâm khi tiếp cận với các thông tin, kiến thức về Phát triển cộng đồng gấp 4.7 lần rất quan tâm.

Nữ giới gần như không tham gia vào hoạt động phát triển địa phương. Người H'Mông không coi trọng phụ nữ, phụ nữ không được tham gia vào các việc lớn, các việc bên ngoài mà phải đi làm nương ngô, nuôi chồng con, phục vụ chồng. Có tới 60% số phụ nữ khi được hỏi có mong muốn gì, thì đều trả lời là mong muốn được học tập, nâng cao hiểu biết, nhưng điều này lại bị ngăn cấm bởi người chồng. Đây là một trong những cản trở lớn khiến nữ giới không được đáp ứng nhu cầu của mình và không có cơ hội để phát huy khả năng tự lực của bản thân.

Như vậy, về cơ bản Thanh niên chưa thật sự hứng thú với các hoạt động Phát triển cộng đồng tại địa phương. Do vậy, Thanh niên không muốn đóng góp sức lực, tinh thần tham gia và khả năng tự lực không được phát huy.

### **2.3.4. Trình độ học vấn của Thanh niên tại huyện Thông Nông**

Với 30 người được hỏi thì chưa có Thanh niên nào học trên Trung học phổ thông. Học hết Trung học phổ thông chỉ có 5/15 người (chiếm 33.3%) ở nam và 1/15 người (chiếm 6.7%) ở nữ. Tỉ lệ Thanh niên có trình độ Trung học cơ sở chiếm tỉ lệ lớn nhất ở nam 7/15 người (chiếm 46.7%) và nữ 7/15 người (chiếm 46.7%). Như vậy, có thể nhận

thấy rằng trình độ học vấn của Thanh niên trong mẫu nghiên cứu rất thấp, bởi địa bàn 3 xã Lương Thông, Đa Thông, Ngọc Động là 3 xã nghèo nhất của huyện Thông Nông. Một điều có thể nhận thấy nữa là trình độ của nữ giới thấp hơn nam giới. Trong nữ giới còn tồn tại cả những người mới học xong lớp xoá mù và chỉ có duy nhất một người học hết Trung học phổ thông, thấp hơn nam giới 26.6%.

Trình độ học vấn được thể hiện qua bảng dưới đây:

**Bảng 1. Bảng thống kê trình độ học vấn của Thanh niên huyện Thông Nông**

Giới tính Trình độ học vấn	Nam		Nữ	
	Số người	Tỉ lệ %	Số người	Tỉ lệ %
Học xong lớp xoá mù	0	0	2	13.3
Tiểu học	3	20	5	33.3
Trung học cơ sở	7	46.7	7	46.7
Trung học phổ thông	5	33.3	1	6.7
Trung cấp nghề, cao đẳng,...	0	0	0	0

(Nguồn: khảo sát thực tế của tác giả)

Về cơ bản, trình độ Thanh niên trong nhóm nông cốt tại thôn, xã của huyện còn yếu kém về trình độ, qua phỏng vấn sâu được biết tồn tại tình trạng Thanh niên bỏ học vì nhiều lí do khác nhau. Bản thân Thanh niên không có ý thức phấn đấu, tự học. Trình độ học vấn thấp là do Thanh niên bỏ học rất nhiều. Không học, trình độ và nhận thức về xã hội thấp khiến Thanh niên không đảm đương được vai trò tiên phong, làm chủ của mình, không phát huy được sức trẻ.

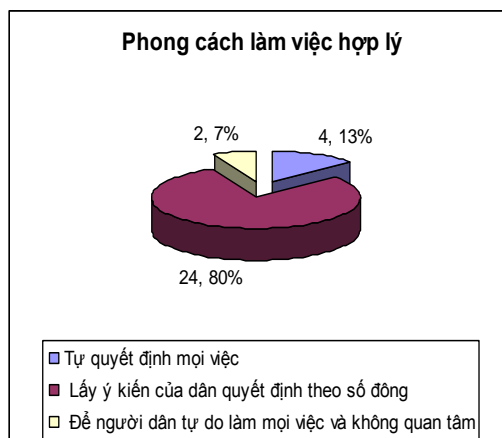
Có thể cùng trình độ Trung học cơ sở, nhưng không phải ai cũng học hết lớp 9, có người chỉ học hết lớp 6, hoặc lớp 7, 8. Khi phỏng vấn cán bộ địa phương thì được biết một số lượng lớn Thanh niên mới học xong Trung học cơ sở, chỉ biết giao tiếp thông thường, một số kiến thức mới, với các từ tiếng việt ở các nội dung như: sức khoẻ sinh sản, dự án,... thanh niên sẽ không hiểu được ý nghĩa, như thế sẽ không biết mình phải làm như thế nào, học được những gì từ đó. Chỉ một vài người có khả năng hiểu và dịch sang tiếng địa phương.

Thanh niên tại địa bàn nghiên cứu có trình độ học vấn thấp, đây là một trong những rào cản khi Thanh niên tham gia và phát huy khả năng tự lực của mình trong những hoạt động Phát triển cộng đồng.

### 2.3.5. Phong cách làm việc của cán bộ cộng đồng tại huyện Thông Nông

Khi hỏi 30 Thanh niên đánh giá như thế nào về phong cách làm việc của cán bộ cộng đồng tại địa phương, kết quả thu được như sau: Hai phong cách làm việc được lựa chọn chủ yếu là “không lắng nghe, tự quyết định mọi việc” và “lấy ý kiến của dân, quyết định theo số đông”. Có 20/30 người (chiếm 60%) cho rằng phong cách làm việc “không lắng nghe, tự quyết định mọi việc”, 10/30 người (chiếm 40%) cho rằng phong cách làm việc là “lấy ý kiến của dân, quyết định theo số đông”. Như vậy, số lượng Thanh

niên đánh giá phong cách làm việc “ không lắng nghe, tự quyết định mọi việc” nhiều gấp hai lần so với “lấy ý kiến của dân, quyết định theo số đông”.



**Hình 3: Sự lựa chọn của Thanh niên về phong cách làm việc thích hợp của cán bộ Phát triển cộng đồng**

(Nguồn: khảo sát thực tế của tác giả)

Với câu hỏi phong cách làm việc nào là hợp lí, thu được kết quả như sau: có 24/30 Thanh niên (chiếm 80%) lựa chọn phong cách làm việc hợp lí là “lấy ý kiến của dân, quyết định theo số đông”, có 4/30 người (chiếm 13%) lựa chọn phong cách làm việc là “cán bộ tự quyết định mọi việc” và chỉ có 2/30 người lựa chọn phong cách làm việc là “để người dân tự do làm mọi việc và không quan tâm”.

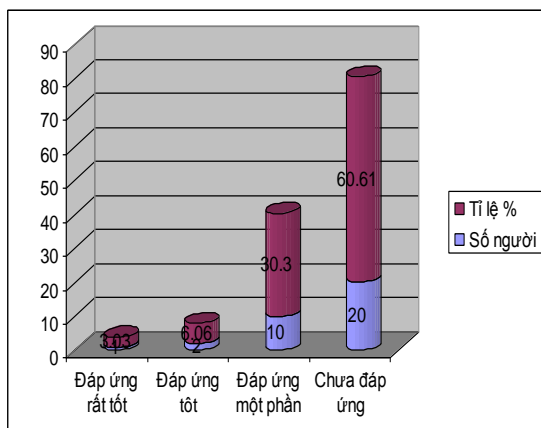
Trong số 30 Thanh niên trả lời phiếu hỏi, có 15 người đã từng tham gia vào các hoạt động Phát triển cộng đồng tại địa phương. Khi được hỏi tham gia ở mức độ nào, có 14/15 người (chiếm 93.3%) trả lời họ chỉ tham gia ở mức độ thực hiện, chỉ có 1/15 người (chiếm 6.7%) tham gia ở mức độ họp bàn. Như vậy việc ra quyết định, khởi xướng hành động chưa được thực hiện. Với vai trò chỉ biết và chỉ được thực hiện một cách bị động theo kiểu bảo gì làm nấy, biết và bàn luận nhưng không được đóng góp gì vào quyết định như vậy, Thanh niên đã bị hạn chế rất nhiều khi muốn phát huy khả năng tự lực của mình.

Thêm nữa, khi được hỏi các yếu tố nào làm tăng sự nhiệt tình của Thanh niên khi tham gia vào hoạt động Phát triển cộng đồng, có tới 50% thanh niên lựa chọn yếu tố “được khích lệ và tự do trình bày, đóng góp ý kiến”. Điều đó chứng tỏ Thanh niên đang thiếu sự tin tưởng, khích lệ trao quyền từ cán bộ cộng đồng tại địa phương. Có được sự khích lệ, tin tưởng của cán bộ, Thanh niên sẽ nhiệt tình hơn.

Như vậy, phong cách làm việc của cán bộ cộng đồng tại địa phương tác động nhiều tới sự nhiệt tình của Thanh niên. Tuy nhiên, trong thực tế của địa phương còn một số cán bộ chưa được dân chủ, chưa có sự động viên khích lệ từ trên xuống, chưa khơi dậy được tính tự lực của Thanh niên. Thanh niên chưa có một môi trường tốt để phát huy khả năng tự lực của mình.

### 2.3.6. Năng lực của Thanh niên tại huyện Thông Nông

Năng lực làm việc của Thanh niên được cán bộ làm công tác phát triển cộng đồng, công tác viên và lãnh đạo địa phương đánh giá như sau:



**Hình 4: Đánh giá năng lực làm việc của Thanh niên**

(Nguồn: khảo sát thực tế của tác giả)

Số người cho rằng Thanh niên chưa đáp ứng được yêu cầu công việc trong hoạt động Phát triển cộng đồng chiếm tỉ lệ lớn nhất 60.61%, đáp ứng một phần chiếm 30.3%, đáp ứng tốt chỉ chiếm tỉ lệ 6.06% và đáp ứng rất tốt chiếm 3.03%. Có rất nhiều công việc, mỗi công việc lại đòi hỏi yêu cầu khác nhau và tất cả đều nhận thấy không hài lòng, thấy Thanh niên không đáp ứng được yêu cầu khi giao nhiệm vụ.

Như vậy, phần lớn Thanh niên tại địa bàn nghiên cứu năng lực còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Công tác đào tạo nâng cao năng lực cho Thanh niên chưa được chú trọng, chưa có một chương trình, chiến lược, kế hoạch đào tạo cho Thanh niên mà mới chỉ dừng lại ở nỗ lực, cố gắng của cá nhân những cán bộ cộng đồng tích cực.

## 2.4. Các nhóm giải pháp để tăng cường khả năng tự lực của thanh niên trong hoạt động phát triển cộng đồng

### 2.4.1. Nhóm giải pháp tập trung vào nâng cao năng lực, tăng cường sự hiểu biết của Thanh niên về các hoạt động phát triển cộng đồng

- Tăng cường công tác vận động Thanh niên đi học, giúp Thanh niên thấy được ý nghĩa giá trị của việc học. Có học thức Thanh niên dân tộc H'Mông sẽ có cơ sở để tiếp thu cái mới, nâng cao năng lực làm việc của mình.

+ *Phương pháp*: Tại huyện Thông Nông đã có lớp Reflect (lớp học xoá mù), tuy vậy, hiệu quả của những lớp xoá mù này chưa tốt vì số lượng người đi học ít và chất lượng không cao. Phụ nữ không được đi học vì chồng có tâm lí nghi kị vợ, sợ vợ có chữ sẽ đi theo người khác, còn các ông chồng tìm đến thú vui với rượu và quên đi việc học. Do vậy, hình thức mới nên được áp dụng là mô hình **“học tập gia đình”**. Vận động cả hai vợ chồng đi học cùng nhau, như vậy tránh sự nghi kị, cãi nhau vì cả hai cùng đi học như nhau và vợ chồng trẻ có thể giúp đỡ nhau học. Cần có chế độ khích lệ hơn với những thành viên đi học. Việc vận động Thanh niên đi học còn nhằm mục đích xoá đi



rào cản về ngôn ngữ. Thanh niên học tập tích cực rồi về thôn bản dạy lại cho bà con học chữ để nâng cao năng lực cho toàn cộng đồng. Đào tạo nâng cao trình độ là cái gốc của sự Phát triển cộng đồng bền vững.

+ *Nội dung*: Vận động Thanh niên đi học, làm cho họ thấy được ý nghĩa của việc học. Công tác vận động đi học này đặc biệt phải chú ý tới phụ nữ, giúp phụ nữ đấu tranh và vận động chồng cho mình đi học.

+ *Người thực hiện*: Công tác vận động đi học sẽ do cán bộ, công tác viên về phát triển cộng đồng của huyện, xã, lãnh đạo huyện, xã, thôn, và những cá nhân tích cực trong cộng đồng.

- Sử dụng đa dạng các hình thức cung cấp thông tin cho Thanh niên không phải chỉ truyền miệng, họp dân, qua cán bộ, tác viên cộng đồng, mà mở rộng qua loa phát thanh [7]. Sử dụng các cá nhân tích cực trong việc truyền thông, khi có chương trình gì thì phân chia đến từng nhà vận động, tổ chức các buổi sinh hoạt văn hoá, văn nghệ để giới thiệu về các chương trình thu hút sự quan tâm của Thanh niên, hướng sự chú ý của Thanh niên vào các hoạt động Phát triển cộng đồng.

- Chú trọng tới công tác giải quyết việc làm cho Thanh niên. Tạo điều kiện cho Thanh niên phát triển, giảm nghèo và phát huy năng lực sẵn có của bản thân. Giải quyết việc làm bằng các chương trình tạo việc làm, tạo điều kiện cho Thanh niên đi học nghề tại địa phương, hoặc tập huấn, tổ chức dạy làm kinh tế, chăn nuôi có hiệu quả, cho vay vốn bằng hình thức tín chấp [8],... Một trong những ngành nghề đang thiếu tại địa phương đó là việc xây nhà, xây chuồng heo, nhà vệ sinh đến thợ mộc đóng bàn, ghế,... đều phải thuê thợ từ đồng bằng. Phát triển kinh tế sẽ là một trong những động lực để Thanh niên phát huy khả năng tự lực, có điều kiện để tham gia vào các hoạt động Phát triển cộng đồng.

#### **2.4.2. Nhóm giải pháp giúp Thanh niên nhận ra tiềm năng của mình**

- Tăng cường các khoá tập huấn về giá trị sống để Thanh niên nhận ra giá trị, vai trò của mình. Tập huấn sử dụng phương pháp gần gũi với Thanh niên như: để họ tự nói chuyện, bàn bạc với nhau về nội dung của buổi tập huấn. Chẳng hạn: để Thanh niên nói chuyện xem mùa này trồng được cây gì, nuôi con gì, Thanh niên sẽ làm được gì trong những việc đó,... Với các buổi tập huấn này, Thanh niên sẽ dần dần nhận biết được tiềm năng của mình và có thái độ tự tin hơn. Các buổi tập huấn do cán bộ làm công tác phát triển cộng đồng, đảm nhận cùng với sự tham gia của người dân và Thanh niên.

- Trao quyền, giao nhiệm vụ cho Thanh niên, để Thanh niên làm việc và tự nhận thức được tiềm năng của mình. Chỉ khi tự làm được việc thì Thanh niên mới biết mình làm được những gì.

- Tạo điều kiện cho Thanh niên tham gia các hoạt động địa phương như: hỗ trợ các phương tiện đi lại, kinh phí,...

#### **2.4.3. Nhóm giải pháp khơi dậy lòng nhiệt tình của Thanh niên**

- Tổ chức tập huấn nhằm giao lưu, chia sẻ giữa các nhóm Thanh niên tích cực với Thanh niên tại các thôn bản để Thanh niên biết được lợi ích khi tham gia vào các hoạt động Phát triển cộng đồng.

- Tổ chức cuộc thi, các sân chơi để thu hút Thanh niên, giành được cảm tình của Thanh niên, từ đó mới thu hút được Thanh niên ủng hộ những gì mình khởi xướng và tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng.

- Tăng cường việc khích lệ, động viên Thanh niên khi làm việc, tạo cảm giác thoải mái, phấn khởi để Thanh niên nhiệt tình và tự tin hơn trong hoạt động Phát triển cộng đồng.

### 3. Kết luận

Phát triển cộng đồng bao gồm nhiều nội dung, nghiên cứu này đã tiếp cận ở góc độ khả năng tự lực của Thanh niên trong hoạt động Phát triển cộng đồng dựa trên 6 yếu tố: năng lực của Thanh niên trong các hoạt động phát triển cộng đồng, phong cách làm việc của cán bộ cộng đồng tại địa phương, trình độ học vấn của Thanh niên, nhu cầu của Thanh niên, mức độ nhiệt tình của Thanh niên trong các hoạt động Phát triển cộng đồng, hiểu biết của Thanh niên về các hoạt động Phát triển cộng đồng tại địa phương. Từ đó đưa ra các nhóm giải pháp khác nhau và kiến nghị nhằm phát huy khả năng tự lực của Thanh niên trong hoạt động Phát triển cộng đồng tại huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng. Có 3 nhóm giải pháp chính là: nhóm giải pháp tập trung nâng cao năng lực, tăng cường sự hiểu biết của Thanh niên về các hoạt động Phát triển cộng đồng, nhóm giải pháp giúp Thanh niên nhận ra năng lực của mình, nhóm giải pháp khơi dậy lòng nhiệt tình của Thanh niên. Những phân tích, đánh giá và những giải pháp, kiến nghị đều dựa trên cơ sở thực tế từ việc thu thập thông tin và xử lý phiếu hỏi. Kết quả nghiên cứu về huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng nhưng có thể áp dụng thành bài học kinh nghiệm cho các huyện miền núi khác.

Hiện nay trong hoạt động Phát triển cộng đồng, vai trò cũng như khả năng tự lực của Thanh niên chưa thực sự được phát huy và sử dụng hiệu quả, thậm chí không được chú ý, bỏ qua vai trò của Thanh niên. Sử dụng điểm mạnh của Thanh niên để bổ sung cho những nhóm người yếu thế khác trong cộng đồng, dùng Thanh niên để Phát triển cộng đồng theo đúng nghĩa **xây dựng cộng đồng từ bên trong, đánh thức tiềm năng cộng đồng**. Có như vậy thì hoạt động Phát triển cộng đồng mới thực sự hiệu quả và mang tính bền vững

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Hữu Nhân, 2004. *Phát triển cộng đồng. Hà Nội*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] PGS.TS Tô Duy Hợp và TS Lương Hồng Quang, 2000. *Phát triển cộng đồng lý thuyết và vận dụng. Hà Nội*. Nxb Văn hoá thông tin.
- [3] TS. Nguyễn Kim Liên. 2008. *Giáo trình Phát triển cộng đồng*. Nxb Lao động xã hội, Hà Nội.
- [4] Mc Knight và Kretzmann, 1993. *Phương pháp phát triển cộng đồng dựa vào nguồn lực*. Viện nghiên cứu Xã hội, tr. 13

- [5] Stanley Gajanayake và Jaya Gajanayake, Dịch thuật: Phạm Đình Thái, Hiệu đính: Nguyễn Thị Oanh, 1997. *Nâng cao năng lực cộng đồng – Tài liệu tập huấn về triển khai và thực hiện một dự án cho cộng đồng*. Nxb Trẻ.
- [6] Tập thể tác giả Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, 2002. *Một số phương pháp tiếp cận và phát triển nông thôn*. Nxb Nông nghiệp.
- [7] Chương trình phát triển của Liên Hợp Quốc, 1999. *Tài liệu: Vai trò của lãnh đạo địa phương trong việc tăng cường phát triển cộng đồng và sự tham gia của người dân*. Nxb Nông nghiệp.
- [8] PGS. TS Trần Quang Nhiếp, 2006. *Dân chủ với phát triển cộng đồng*. Hà Nội. Nxb Công an nhân dân.

## **ABSTRACT**

### **Factors affecting self-reliance of youth in the community development activities in Thong Nong district, Cao Bang province**

Nguyen Thi Kieu Van

*Department of Children affairs, Ministry of Labour, invalids and social affairs*

Community development is a process of creating / empowering individuals and groups by providing the skills they need to be able to change their own communities. This article publishes the results of research and surveys on 06 factors affecting the self-reliance of youth in community development activities in Thong Nong district, Cao Bang province. From the analysis and comments on the above factors, this paper offers three groups of solutions: the first to improve capacity, enhance the understanding of the youth about community development activities; the second to help young people to realize their potential and the last to stimulate youth enthusiasm. The survey sample with 63 people, of which: 30 youths in Action Aid's three communes with projects are Da Thong, Luong Thong and Ngoc Dong communes; 9 people in 3 communes Luong Thong, Da Thong and Ngoc Dong; 5 Leaders of districts and communes; 19 staffs of community development projects and collaborators in Thong Nong district, Cao Bang province.

**Keywords:** Community development, self-reliance, youth, community.